ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

ĐÀM THỊ NHUNG

KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH - QUA THỰC TIỄN HUYỆN VĂN GIANG TỈNH HƯNG YÊN

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp - Luật Hành chính
Mã số: 8380101.02

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2018

Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN THỊ MINH HÀ

***Phản biện 1*: .....**

***Phản biện 2*: .....**

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội
Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2018

Có thể tìm hiểu luận văn tại
Trung tâm tư liệu Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm tư liệu - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa
Lời cam đoan
Mục lục
Danh mục các ký hiệu, các chữ viết tắt
Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU 1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 8
1.1. Khái niệm về kiểm soát thủ tục hành chính và sự cần thiết phải kiểm soát thủ tục hành chính 8
1.1.1. Khái niệm về kiểm soát thủ tục hành chính 8
1.1.2. Tại sao phải kiểm soát thủ tục hành chính 11
1.2. Nội dung của kiểm soát thủ tục hành chính 17
1.2.1. Khái quát về nội dung kiểm soát thủ tục hành chính 17
1.2.2. Nội dung của kiểm soát thủ tục hành chính ở cấp huyện 22
1.3. Những yêu cầu cơ bản của việc kiểm soát thủ tục hành chính 32
1.3.1. Kiểm soát thủ tục hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật 32
1.3.2. Mục đích của kiểm soát thủ tục hành chính phải nhằm thực hiện hiệu quả các quy phạm nội dung 33
1.3.3. Kiểm soát thủ tục hành chính cần huy động sự tham gia của nhiều nguồn lực 33
1.3.4. Kiểm soát thủ tục hành chính phải được tiến hành thường xuyên, liên tục 34
1.4. Kinh nghiệm nước ngoài về kiểm soát thủ tục hành chính 35
1.4.1. Tại Áo 35
1.4.2. Tại Hà Lan 36
1.4.3. Tại Anh 39
Chương 2: THỰC TRẠNG VIỆC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG TỈNH HƯNG YÊN 43
2.1. Đặc điểm kinh tế - văn hóa – xã hội của huyện Văn Giang 43
2.1.1. Giới thiệu tổng quan huyện Văn Giang 43
2.1.2. Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội huyện Văn Giang 43
2.2. Kết quả việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại ủy ban nhân dân huyện Văn Giang 47

2.2.1. Thực trạng niêm yết, công khai thủ tục hành chính 48
2.2.2. Về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính..... 52
2.2.3. Về tình hình thực hiện, kết quả giải quyết thủ tục hành chính..... 53
2.2.4. Về xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính 69
2.2.5. Về hoạt động truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính 69
2.2.6. Nội dung khác 70
2.3. Đánh giá việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính 77
2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân 77
2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân 81
Chương 3: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VIỆC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH.....84
3.1. Phương hướng 84
3.1.1. Xây dựng hệ thống văn bản pháp luật chỉ đạo, điều hành của huyện Văn Giang về kiểm soát thủ tục hành chính 84
3.1.2. Về nhân sự 85
3.1.3. Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo trong huyện Văn Giang về hoạt động này 86
3.2. Giải pháp..... 86
3.2.1. Giải pháp chung 86
3.2.2. Giải pháp cụ thể huyện Văn Giang..... 88
KẾT LUẬN 95
TÀI LIỆU THAM KHẢO 96
PHỤ LỤC 102

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Những năm gần đây, đất nước ta có nhiều chuyển biến tích cực về quản lý hành chính nhà nước, hướng tới xây dựng một nền hành chính phục vụ nhân dân. Để đáp ứng được nhiệm vụ đó, phải nói đến Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020. Chương trình này đặt ra mục tiêu trọng tâm về cải cách hành chính trong giai đoạn 10 năm.

Cải cách hành chính là yêu cầu khách quan của mọi nền hành chính và của bất cứ quốc gia nào. Đối với nước ta, cải cách hành chính là yêu cầu cấp bách và là một nhiệm vụ mang tầm chiến lược trong công cuộc đổi mới được Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, minh bạch, chuyên nghiệp, vững mạnh, từng bước hiện đại. Một trong những nhiệm vụ được Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 xác định ưu tiên hàng đầu đó chính là cải cách thủ tục hành chính.

Cải cách thủ tục hành chính được xác định là một khâu trọng tâm và đã được triển khai ở tất cả các cấp hành chính theo hướng đơn giản hóa, tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

Cải cách thủ tục hành chính là cải cách các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục thực hiện thẩm quyền của các cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền; cải cách các quy định về các loại thủ tục hành chính; cải cách việc thực hiện các thủ tục hành chính.

Song song với quá trình thay đổi, cải cách thủ tục hành chính là quá trình kiểm soát thủ tục hành chính. Kiểm soát thủ tục hành chính hỗ trợ, thậm chí điều chỉnh những hành vi trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ trực tiếp, cụ thể, thiết thực, có hiệu quả, góp phần đảm bảo thực hiện mục tiêu về cải cách thủ tục hành chính, giúp hoàn thiện và nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế. Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động mang tính chuyên môn, nghiệp vụ cao, được thực hiện theo một quy trình chặt chẽ, từ khâu kiểm soát quy

định thủ tục hành chính ở giai đoạn soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đến việc tổ chức thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và kiểm tra việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Xuất phát từ thực tiễn công việc, cần nắm vững kiến thức lý luận, pháp lý chuyên sâu về kiểm soát thủ tục hành chính, để có cách hiểu và làm việc đúng đắn về công tác kiểm soát thủ tục cho bản thân cũng như cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện, có thể tham mưu cho lãnh đạo Phòng cách thức nâng cao hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương, đáp ứng yêu cầu của công việc đề ra. Việc nghiên cứu chuyên sâu về kiểm soát thủ tục hành chính cũng như thực trạng kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương là công việc cần thiết mang tính thời sự góp phần nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính không những ở địa phương còn là giải pháp cải cách thủ tục hành chính chung cho các địa phương khác. Với sự cần thiết nêu trên, tôi đã chọn đề tài: ***"Kiểm soát thủ tục hành chính - qua thực tiễn huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên"*** làm đề tài luận văn tốt nghiệp cao học Luật Hiến pháp – Luật Hành chính của mình.

2. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Trong những năm gần đây đã có khá nhiều công trình nghiên cứu về vấn đề cải cách nền hành chính nói chung, cải cách thủ tục hành chính nói riêng. Tiêu biểu là các công trình nghiên cứu ở cấp độ sách tham khảo, chuyên khảo, giáo trình như:

- *Các giải pháp thúc đẩy cải cách hành chính ở Việt Nam* của tác giả Nguyễn Ngọc Hiến, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2001;

- *Cải cách hành chính nhà nước: thực trạng, nguyên nhân và giải pháp* của tác giả Thang Văn Phúc, Nxb. Chính trị Quốc gia, năm 2001;

- *Cải cách dịch vụ công ở Việt Nam* của tác giả Lê Chi Mai, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, năm 2003;

- *Hành chính nhà nước trong xu hướng toàn cầu hóa* của tác giả Nguyễn Hữu Hải, Nxb Tư pháp, Hà Nội, năm 2007;

- *Giáo trình Thủ tục hành chính* của tác giả Nguyễn Văn Thâm, Nxb Khoa học và Kỹ thuật năm 2007;

- *Cơ sở lý luận và thực tiễn về hành chính nhà nước* của Nguyễn Hữu Hải, Nxb Chính trị Quốc gia, năm 2014…

Trong những tác phẩm này, các tác giả đã đưa ra thực trạng, nguyên nhân và những giải pháp cải cách tổng thể để thúc đẩy quá trình cải cách

hành chính ở Việt Nam hay chỉ nói những vấn đề chung nhất về cải cách hành chính của quốc gia từ giai đoạn trước năm 2010 nên sẽ thực hiện theo nhiệm vụ cải cách hành chính của trước những năm 2010.

Ngoài ra, đã có những công trình nghiên cứu về kiểm soát thủ tục hành chính, chủ yếu ở cấp độ bài tạp chí như:

- "Công tác kiểm soát thủ tục hành chính ở Bộ Nội vụ" của tác giả Nguyễn Thị Trà Lê, tạp chí *Tổ chức nhà nước*, năm 2011;

- "Một số vấn đề về công tác kiểm soát thủ tục hành chính" của tác giả Trần Thúy Mai, tạp chí *Thanh tra*, năm 2012;

- "Kiểm soát thủ tục hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính" của tác giả Nguyễn Văn Linh, tạp chí *Tổ chức nhà nước*, năm 2013;

- "Phối hợp thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát thủ tục hành chính và theo dõi thi hành pháp luật" của tác giả Đồng Ngọc Ba, Hoàng Linh Cầm, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2013;

- "Nội dung cơ bản của Nghị định số 48/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính" của tác giả Lê Thị Kim Hoa, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2013;

- "Kết quả bước đầu trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính" của tác giả Nguyễn Thị Thanh Bình, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2015;

- "Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Đề cao vai trò của công tác kiểm soát thủ tục hành chính" của tác giả Nguyễn Thị Trà Lê, tạp chí *Tổ chức nhà nước*, năm 2015;

- "Một số vướng mắc trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính ở Đắk Lắk" của tác giả Hoàng Trọng Hùng, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2016;

- "Công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình" của tác giả Nguyễn Minh Kỳ, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2016;

- "Kết quả đạt được trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính" của Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn, tạp chí *Dân chủ và Pháp luật*, năm 2016…

Những bài báo gần đây có nghiên cứu liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, tuy nhiên các tác phẩm chỉ đề cập đến một khía cạnh nào đó của kiểm soát thủ tục hành chính như kiểm soát thủ tục hành chính chỉ trong Luật Ban hành văn QPPL, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP hoặc công tác kiểm soát thủ tục hành chính chỉ trong cơ quan, địa phương nhất định như ở Bộ Nội vụ, tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Ninh Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Ở cấp độ luận văn đã có công trình nghiên cứu về kiểm soát thủ tục hành chính như:

- *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính ở nước ta hiện nay*, luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Đoàn Thị Hồng Hạnh, trường Đại học Luật Hà Nội, năm 2012;

- *Cải cách thủ tục hành chính – thông qua thực tiễn tỉnh Nam Định*, luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Nguyễn Phúc Sơn, Khoa Luật trường Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2014;

- *Thực hiện thủ tục hành chính của UBND phường – qua thực tiễn phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội*, luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Nghiêm Xuân Hùng, Khoa Luật trường Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2016…

Các công trình nghiên cứu nói trên đã đề cập đến CCHC, cải cách TTHC dưới nhiều góc độ, nhiều khía cạnh khác nhau. Trong chừng mực nhất định, những nghiên cứu này cũng đề cập đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào đề cập một cách toàn diện, chuyên sâu về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, nhất là hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện từ góc độ của pháp luật hành chính. Với việc nghiên cứu đề tài ***"Kiểm soát thủ tục hành chính - qua thực tiễn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên"***, tôi hy vọng đóng góp vào việc làm phong phú thêm các tài liệu về TTHC và cải cách TTHC ở địa phương nói riêng và nước ta nói chung.

3. Mục tiêu nghiên cứu

- Nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, pháp lý về kiểm soát thủ tục hành chính nói chung.

- Nghiên cứu phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính trong những năm gần đây ở huyện Văn Giang, qua đó chỉ ra những ưu điểm, hạn chế và những nguyên nhân.

- Đưa ra các giải pháp nâng cao hiệu quả việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại huyện Văn Giang trong thời gian tới, để kiểm soát thủ tục hành chính là biện pháp tốt góp phần cải cách hành chính ở huyện Văn Giang, là công cụ thực hiện cải cách hành chính nhà nước.

4. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng hướng tới là lý luận về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính ở

huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, có tham khảo một số địa phương khác trong và ngoài tỉnh.

5. Phạm vi nghiên cứu của đề tài

Về nội dung, đề tài tập trung nghiên cứu việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền UBND cấp huyện.

Về không gian, đề tài tập trung nghiên cứu thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, có tham khảo hoạt động này ở các địa phương khác.

Về thời gian, đề tài tập trung nghiên cứu thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên trong thời gian từ khi ban hành Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ cho đến nay.

6. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn vận dụng các phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng, Nhà nước ta về cải cách hành chính.

Luận văn kết hợp sử dụng các phương pháp nghiên cứu phổ biến của khoa học xã hội để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra. Cụ thể:

- Các phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh để nghiên cứu lý luận và đưa ra giải pháp nhằm đổi mới tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính ở huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên nói riêng và ở địa phương khác nói chung trong thời gian tới.

- Phương pháp nghiên cứu, khảo sát, thống kê, lấy phiếu ý kiến chủ yếu thông qua quan sát thực địa và khảo sát sự hài lòng của người dân thông qua bảng hỏi.

7. Tính mới của đề tài nghiên cứu

Kiểm soát thủ tục hành chính là một khái niệm không mới trong nghiên cứu khoa học, nhưng sự nghiên cứu về kiểm soát thủ tục hành chính rất ít so với đòi hỏi yêu cầu của thực tiễn đặt ra, buộc mọi người phải về hiểu hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Việc nghiên cứu đề tài làm tài liệu tham khảo chuyên sâu về mặt lý luận cũng như thực tiễn.

Kiểm soát thủ tục hành chính là một công tác mới được quy định từ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ, còn nhiều vướng mắc hạn chế trong việc thực hiện. Đề tài nêu lên những vướng mắc, hạn chế và hướng giải quyết hiệu quả cho việc thực hiện.

Nghiên cứu về kiểm soát hoạt động hành chính thì có nhiều công

trình nghiên cứu nhưng sự nghiên cứu về kiểm soát thủ tục hành chính thì hiện nay rất ít cho nên luận văn góp phần nhỏ vào lý luận của kiểm soát thủ tục hành chính

Nghiên cứu ở cấp huyện, mà lại cụ thể ở huyện Văn Giang cho nên luận văn có thể là tài liệu để áp dụng trong việc kiểm soát thủ tục hành chính.

8. Bố cục của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, phụ lục và danh sách các tài liệu tham khảo, luận văn gồm 3 chương.

Chương 1. Cơ sở lý luận về kiểm soát thủ tục hành chính

Chương 2. Thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại Ủy ban nhân dân huyện Văn Giang tỉnh Hưng Yên.

Chương 3. Phương hướng và giải pháp tăng cường việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính.

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1.1. Khái niệm về kiểm soát thủ tục hành chính và sự cần thiết phải kiểm soát thủ tục hành chính

1.1.1. Khái niệm về kiểm soát thủ tục hành chính

Trong khoa học Luật hành chính Việt Nam có nhiều định nghĩa về kiểm soát thủ tục hành chính:

Theo Đoàn Thị Hồng Hạnh: *"Kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động do các chủ thể chuyên trách có thẩm quyền thực hiện có nội dung là việc xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm đảm bảo tính hợp pháp, khả thi của quy định về TTHC, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, yêu cầu trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC và đạt được các mục tiêu đề ra"*.

Theo Khoản 5 Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ quy định thì Kiểm soát TTHC được hiểu là việc *"xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm đảm bảo tính khả thi của quy định về TTHC, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC"*.

Từ những vấn đề nêu trên có thể định nghĩa: *Kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động xem xét, đánh giá, theo dõi, kiểm tra, xử lý của các cá nhân, cơ quan có thẩm quyền nhằm đảm bảo tính pháp lý, khả thi của quy*

định về thủ tục hành chính, đáp ứng yêu cầu và mục tiêu trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

Từ cách hiểu như trên thì kiểm soát TTHC có những đặc thù sau:

Thứ nhất, kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động của nhà nước, do các cá nhân, cơ quan được nhà nước trao quyền thực hiện.

Thứ hai, kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các thủ tục hành chính.

Thứ ba, kiểm soát thủ tục hành chính là hoạt động theo dõi, kiểm tra, xử lý việc thực hiện TTHC nhằm đảm bảo các TTHC được thực hiện nghiêm chỉnh, triệt để các quy định về TTHC, ngăn ngừa vi phạm của cá nhân, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các TTHC.

Thứ tư, kiểm soát thủ tục hành chính được tuân thủ theo những nguyên tắc pháp luật quy định nhằm đạt mục tiêu đề ra.

1.1.2. Tại sao phải kiểm soát thủ tục hành chính

Kiểm soát thủ tục hành chính có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong quản lý hành chính nhà nước và đời sống xã hội, bởi những lý do sau:

Một là, kiểm soát TTHC để có cái nhìn tổng quan nhất về thủ tục hành chính.

Hai là, Kiểm soát TTHC để nhận biết hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, cá nhân có thẩm quyền trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình

Ba là, để bảo vệ công dân trong thực hiện quyền và nghĩa vụ

Bốn là, kiểm soát TTHC để thực hiện mục tiêu của cải cách hành chính

1.2. Nội dung của kiểm soát thủ tục hành chính

1.2.1. Khái quát về nội dung kiểm soát thủ tục hành chính

1.2.1.1. Kiểm soát quy định TTHC

Kiểm soát quy định TTHC gồm ba nội dung chính là:

Thứ nhất, đánh giá tác động của TTHC và đánh giá các chi phí tuân thủ TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

Thứ hai, lấy ý kiến, tham gia đối với quy định hành chính trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật;

Thứ ba, thẩm định quy định về TTHC trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

1.2.1.2. Kiểm soát việc thực hiện TTHC

Kiểm soát việc thực hiện TTHC gồm 4 nội dung chính là Công bố TTHC; Công khai TTHC; Giải quyết TTHC và đôn đốc giải quyết TTHC; Kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC.

1.2.1.3. Rà soát, đánh giá, đơn giản hóa TTHC để đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ quy định hành chính

1.2.1.4. Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

1.2.2. Nội dung của kiểm soát thủ tục hành chính ở cấp huyện

So với các bộ ngành Trung ương và cấp tỉnh việc triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện tập trung vào những vấn đề thuộc chức năng nhiệm vụ của cấp huyện, cụ thể gồm bảy nội dung cơ bản sau:

1.2.2.1. Về thực hiện rà soát các quy định thủ tục hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính

Hàng năm UBND huyện thực hiện rà soát các quy định TTHC khi nhận được hướng dẫn rà soát của UBND cấp tỉnh. Kết quả rà soát của UBND cấp huyện là cơ sở kiến nghị đơn giản hóa TTHC. Việc thực hiện rà soát các quy định TTHC gồm các nội dung cụ thể sau:

- Ban hành kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo việc rà soát, đánh giá TTHC

- Tiến hành rà soát, đánh giá TTHC

- Tính chi phí tuân thủ TTHC trong quá trình rà soát, đánh giá TTHC

- Gửi kết quả rà soát, đánh giá TTHC

1.2.2.2. Về công khai thủ tục hành chính

Theo thẩm quyền thì UBND cấp tỉnh có trách nhiệm công bố và công khai TTHC, còn đối với cấp huyện do tính chất chấp hành theo thứ bậc hành chính thì UBND cấp huyện chỉ có trách nhiệm công khai TTHC.

Nội dung về công khai TTHC cụ thể như sau:

** Yêu cầu, điều kiện công khai TTHC*

** Hình thức công khai TTHC*

** Trách nhiệm công khai TTHC*

** Cách thức thực hiện công khai TTHC*

1.2.2.3. Tổ chức thực hiện TTHC

** Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị (bao gồm cả cơ quan, tổ chức được cơ quan hành chính nhà nước hoặc người có thẩm quyền ủy quyền thực hiện dịch vụ công) trong tổ chức thực hiện TTHC*

** Trách nhiệm của cán bộ, công chức được phân công thực hiện TTHC*

1.2.2.4. Về xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính

1.2.2.5. Về hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính

1.2.2.6. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

1.2.2.7. Thiết lập, sử dụng cán bộ, công chức dầu mối kiểm soát thủ tục hành chính

1.3. Những yêu cầu cơ bản của việc kiểm soát thủ tục hành chính

1.3.1. Kiểm soát thủ tục hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật

1.3.2. Mục đích của kiểm soát thủ tục hành chính phải nhằm thực hiện hiệu quả các quy phạm nội dung

1.3.3. Kiểm soát thủ tục hành chính cần huy động sự tham gia của nhiều nguồn lực

1.3.4. Kiểm soát thủ tục hành chính phải được tiến hành thường xuyên, liên tục

1.4. Kinh nghiệm nước ngoài về kiểm soát thủ tục hành chính

Các quốc gia đều tiến hành cải cách hành chính trong đó có cải cách thủ tục hành chính. Có thể tham khảo kinh nghiệm một số quốc gia về kiểm soát TTHC trong cải cách hành chính, cải cách TTHC cụ thể như sau:

1.4.1. Tại Áo

Áo là quốc gia phát triển hàng đầu về phát triển nền hành chính điện tử trong việc cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, với mô hình Chính phủ điện tử của Áo đã giúp cải thiện giao tiếp, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với nhau, giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

Học tập kinh nghiệm của Áo, Việt Nam đã bước đầu phát triển mô hình Chính phủ điện tử, nhưng mới đưa vào áp dụng một số thành phố lớn, điển hình là Hà Nội, nhưng việc áp dụng mô hình này chưa thành công ở Việt Nam.

1.4.2. Tại Hà Lan

Hà Lan là quốc gia đạt nhiều thành công trong việc xây dựng cổng thông tin hỗ trợ các doanh nghiệp trong và ngoài nước tìm hiểu về môi trường, cơ hội đầu tư, kinh doanh tại Hà Lan. Việc thiết lập cơ quan chuyên trách thực hiện cải cách hành chính cũng thể hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính như ở Việt Nam. Cụ thể là cơ quan hỗ trợ và tạo thuận lợi hóa của Hà Lan đối với các hoạt động của doanh nghiệp (Holland

Gateway – HGW) và cơ quan tư vấn quốc gia Hà Lan về giảm thiểu gánh nặng TTHC (Dutch Advisory Board on Administrative Burden – Actal).

Những năm gần đây, Việt Nam luôn có các chính sách hỗ trợ và phát triển, nhưng vẫn chưa thiết lập được cơ quan chuyên trách thực hiện nhiệm vụ này, chỉ là sự phối hợp của các cơ quan hành chính nhà nước nên việc tiếp cận thông tin hỗ trợ các doanh nghiệp trong và ngoài nước tìm hiểu về môi trường, cơ hội đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam rất khó, bởi lẽ hệ thống pháp luật Việt Nam khá nhiều và chồng chéo. Học tập kinh nghiệm Hà Lan, Việt Nam đã tạo lập hệ thống cơ quan kiểm soát TTHC từ Trung ương đến địa phương để bước đầu thiết lập cơ quan chuyên trách thực hiện cải cách hành chính (cụ thể cải cách TTHC) như Hà Lan. Hoạt động công bố, công khai TTHC trên hệ thống dữ liệu cơ sở quốc gia ở Việt Nam là một trong những nội dung học tập kinh nghiệm rõ nét ở Hà Lan, việc công bố, công khai TTHC trên hệ thống dữ liệu cơ sở quốc gia này tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp có thể nắm bắt được thông tin cần thiết tạo thuận lợi cho việc tiếp cận thủ tục nhanh chóng, đơn giản.

1.4.3. Tại Anh

Hiện tại ở Anh có nhiều cơ quan tham gia vào hoạt động cải cách hành chính, cụ thể: Cục cải cách quy định Ban quốc tế và châu Âu (Better Regulation Excutive – BRE); Văn phòng Nội các; Ủy ban chính sách về quy định hành chính (Regulatory Policy Committee – RPC) và gần đây nhất là việc thành lập Văn phòng cải cách (Better Regulation Delivery Office – BRDO). Mỗi cơ quan có mục tiêu riêng, nhưng đều hướng đến hoạt động cải cách hành chính.

Mỗi cơ quan tham gia vào hoạt động cải cách hành chính ở Anh đều có chức năng nhiệm vụ riêng. Việt Nam đã tập kinh nghiệm Anh, tập hợp các nhiệm vụ cơ bản để thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC ở Việt Nam, nhưng ở Việt Nam làm theo mô hình hệ thống chung nhiệm vụ kiểm soát TTHC hành chính từ Trung ương đến địa phương chia nhỏ nhiệm vụ để thực hiện, và mục đích hướng tới là góp phần cải cách TTHC, cải cách hành chính quốc gia. Mỗi nhiệm vụ của các cơ quan cải cách hành chính ở Anh được vận dụng đưa vào những nội dung cơ bản của hoạt động kiểm soát TTHC tại Việt Nam.

Chương 2
THỰC TRẠNG VIỆC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG TỈNH HƯNG YÊN

2.1. Đặc điểm kinh tế - văn hóa – xã hội của huyện Văn Giang

2.1.1. Giới thiệu tổng quan huyện Văn Giang

Huyện Văn Giang nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Hưng Yên; nằm giữa đường vành đai III - vành đai IV của thủ đô Hà Nội; giáp thành phố Hà Nội; các huyện Khoái Châu, Yên Mỹ, Văn Lâm thuộc tỉnh Hưng Yên, nằm trên tuyến quốc lộ 5A và đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và tuyến đê sông Hồng. Vì vậy huyện Văn Giang có điều kiện thuận lợi để giao lưu phát triển với các trung tâm lớn của đất nước.

2.1.2. Tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội huyện Văn Giang

2.1.2.1. Kinh tế - xã hội huyện Văn Giang

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đẩy nhanh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn, trong những năm qua Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Văn Giang đã tích cực chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng sản xuất nông nghiệp, tăng giá trị sản xuất công nghiệp nhiều thương mại - dịch vụ.

Chính điều kiện kinh tế - xã hội của huyện Văn Giang đã tạo nên sự sôi động của nền hành chính huyện, nền hành chính đòi hỏi "phục vụ" hơn là "ngự trị". Việc nghiên cứu đề tài gắn liền với điều kiện kinh tế - xã hội huyện là vấn đề cần thiết và quan trọng.

2.1.2.2. Văn hóa huyện Văn Giang

Huyện Văn Giang với bề dày lịch sử, di sản văn hóa, di tích thắng cảnh và những bước phát triển về văn hóa nêu trên, đã thấy được huyện có tiềm năng để phát triển các loại hình du lịch miệt vườn, du lịch nghỉ ngơi cuối tuần,... Chính những điều kiện về văn hóa này cũng khiến cho nền hành chính huyện Văn Giang thêm sôi động. Khi những di tích được xếp hạng kéo theo bảo tồn di tích có nhiều người đến thăm quan, phát sinh nhiều TTHC để quản lý, có thể thấy văn hóa càng phát triển người dân càng cần đến TTHC. Yêu cầu thủ tục hành chính về văn hóa cũng đặt ra cần phải kiểm soát chặt chẽ hơn để đáp ứng các chủ trương, chính sách của huyện.

Nói tóm lại, Văn Giang với nhiều điều kiện và lợi thế để phát triển

kinh tế, văn hóa, xã hội. Bên cạnh đó tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp tập trung chủ yếu vào lĩnh vực đất đai và môi trường, nên số TTHC của cá nhân và tổ chức trên địa bàn huyện là rất lớn, thực thi nghiêm túc các TTHC, đặc biệt thực hiện tốt hoạt động kiểm soát TTHC giúp tiết kiệm thời gian và chi phí cho cá nhân và doanh nghiệp sẽ tạo hiệu ứng tốt hơn với nền kinh tế huyện nhà.

2.2. Kết quả việc thực hiện kiểm soát TTHC tại UBND huyện Văn Giang

Để đánh giá được kết quả việc thực hiện kiểm soát TTHC chúng ta phải dựa trên nội dung của kiểm soát TTHC ở cấp huyện (như đã trình bày khái quát ở Mục 1.2.2 của Chương 1 Luận văn). Để hỗ trợ việc đánh giá này, tôi đã thực hiện việc khảo sát xã hội đối với 5 đối tượng (cá nhân; doanh nghiệp; cán bộ, công chức giải quyết TTHC; lãnh đạo UBND cấp huyện, xã; cán bộ đầu mối) liên quan đến các nội dung của kiểm soát TTHC ở cấp huyện.

Dựa trên kết quả tổng hợp các phiếu khảo sát tại địa bàn huyện Văn Giang và các báo cáo của UBND huyện Văn Giang qua các năm (Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 24/02/2015 của UBND huyện về kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2014; Báo cáo số 14/BC-UBND ngày 29/02/2016 của UBND huyện về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2015; Báo cáo số 21/BC-UBND ngày 13/02/2017 của UBND huyện về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2016; Báo cáo số 259/BC-UBND ngày 27/12/2017 của UBND huyện về công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017) có thể thấy được thực trạng từng nội dung của việc thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện Văn Giang như sau:

2.2.1. Thực trạng niêm yết, công khai thủ tục hành chính

Việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn huyện được thực hiện theo quy định. Thực hiện công khai kịp thời, thường xuyên, rõ ràng, đúng địa chỉ, dễ tiếp cận, dễ khai thác và dễ sử dụng.

Qua khảo sát về thực trạng công tác niêm yết TTHC tại cơ quan, địa phương trên địa bàn huyện có thể nhận thấy, các luồng ý kiến có sự tương đồng cao, đa phần các ý kiến cho rằng TTHC được công bố theo các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh đã được niêm yết, công khai tại trụ sở nơi tiếp nhận giải quyết TTHC cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã. Tuy nhiên có sự phân hóa khá rõ ràng ở thông tin theo các nhóm đối tượng được khảo sát.

Từ những thông tin được khảo sát trên, cho thấy thực trạng hoạt động niêm yết, công khai TTHC ở cấp huyện và cấp xã vẫn đang tồn tại những hạn chế nhất định, việc chỉ niêm yết được một phần các TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phản ánh công tác cập nhật các Quyết định công bố TTHC hiện nay tại cấp huyện và cấp xã chưa đạt yêu cầu, tình trạng niêm yết thiếu, chậm, muộn các TTHC đã được công bố còn diễn ra rất phổ biến ở hầu hết các cơ quan, đơn vị, nguyên nhân của tình trạng trên có thể kể đến như: cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC chưa thực sự chủ động trong công tác tham mưu lãnh đạo cơ quan, đơn vị niêm yết TTHC được công bố; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa thực sự coi trọng, quan tâm đến công tác này. Bên cạnh đó, còn có những nguyên nhân khách quan như: cơ sở vật chất chưa được đầu tư thỏa đáng, chi ngân sách cho công tác niêm yết, công khai TTHC chưa được bố trí; khó tiếp cận đối với các nội dung chính xác cập nhật nhất của các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh.

2.2.2. Về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

Trong thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện vai trò là cơ quan phối hợp (với các sở, ban, ngành được giao chủ trì rà soát) theo phân công của UBND tỉnh tại Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC hàng năm của UBND tỉnh. Căn cứ vào Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp thực hiện rà soát, đánh giá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết; giao UBND cấp xã rà soát đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; tổng hợp báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC theo yêu cầu và tiến độ tại Kế hoạch của cơ quan chủ trì.

Tuy nhiên, từ tháng 01/2012 đến hết 31/12/2017 UBND huyện, UBND các xã thị trấn trên địa bàn huyện chưa thực hiện nhiệm vụ rà soát, đánh giá TTHC nào, điều này gây khó khăn cho các sở, ban, ngành được giao chủ trì rà soát.

2.2.3. Về tình hình thực hiện, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Thông qua báo cáo tình hình, kết quả giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thấy được số lượng TTHC cần giải quyết

cho tổ chức, cá nhân trong một năm trên địa bàn huyện là khá lớn, vẫn còn lượng hồ sơ đã được giải quyết nhưng quá thời hạn quy định, một số hồ sơ đã quá thời hạn giải quyết mà vẫn chưa được giải quyết cho người dân.

Cũng qua số liệu báo cáo thấy được số liệu không chính xác. Tuy nhiên năm 2017 số liệu đã phản ánh thực tế chính xác hơn, đã khắc phục được những hạn chế của các cơ quan, đơn vị gửi UBND tổng hợp những năm trước.

Nguyên nhân quá hạn đối với hồ sơ TTHC bị tồn đọng do thực hiện liên thông TTHC giữa các cấp không đảm bảo thời gian theo quy định (nguyên nhân chủ quan); do cán bộ đã trả kết quả cho người dân không cập nhật vào phần mềm tiếp nhận và trả kết quả (nguyên nhân về con người chưa đá ứng trình độ ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết công việc); dự án đo đạc trên địa bàn huyện chưa hoàn thành nên không giải quyết được hồ sơ đất đai cho cá nhân, tổ chức (nguyên nhân khách quan).

Theo điều tra, khảo sát cho thấy:

2.2.3.1. Việc tìm hiểu thông tin thực hiện TTHC

Từ kết quả thống kê được ở trên cho thấy, đa số cá nhân và doanh nghiệp đều trực tiếp tìm hiểu những thông tin về TTHC tại cơ quan giải quyết TTHC, qua đó thấy rằng việc ứng dụng các kênh thông tin khác trong quá trình tiếp cận, tìm hiểu TTHC còn rất hạn chế (nguyên nhân do cả cơ quan giải quyết TTHC và cá nhân, doanh nghiệp), mặt khác với kết quả trên cũng cho thấy sự lệ thuộc của các đối tượng thực hiện TTHC vào các cơ quan hành chính nhà nước ngay trong quá trình tìm hiểu thông tin về thực hiện TTHC.

2.2.3.2. Việc hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện TTHC

Có thể thấy tần suất thực hiện TTHC đối với doanh nghiệp tương đối cao, chứng tỏ mức độ quản lý hành chính nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp hiện nay ở mức cao, nhiều vấn đề dân sự thuần nhất doanh nghiệp có thể tự giải quyết vẫn đang chịu sự quản lý về mặt hành chính.

Thực tế khảo sát cho thấy số người không hình dung được hoặc chỉ hình dung được một phần những công việc cần phải làm để được giải quyết TTHC chiếm tỉ lệ khá cao.

2.2.3.3. Việc hướng dẫn thực hiện giải quyết TTHC

Đa phần đối tượng được khảo sát cho rằng họ đã nhận được sự

hướng dẫn, chỉ dẫn nhiệt tình từ phía các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tìm hiểu và thực hiện TTHC, riêng đối với doanh nghiệp có tới 2/3 tổng số người đại diện được hỏi cho biết họ đã nhận được sự hướng dẫn đáng kể.

Qua số liệu thu thập được nói trên có thể thấy, sự hỗ trợ từ phía chính quyền, các tổ chức xã hội đối với cá nhân, tổ chức khi thực hiện các TTHC còn hạn chế, nhất là đối với doanh nghiệp sự hỗ trợ được phần nào. Điều này cho thấy vẫn còn tình trạng thờ ơ, vô cảm của chính quyền, các tổ chức xã hội trong vấn đề hỗ trợ đối tượng thực hiện TTHC, bộ máy chính quyền vẫn nặng tính quản lý chưa thể hiện khả năng kiến tạo, hỗ trợ, phục vụ. Các tổ chức xã hội chưa phát huy được vai trò của mình với tư cách là nguồn lực hỗ trợ cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC, ngay cả cá nhân, tổ chức là thành viên.

2.2.3.4. Việc thuê tư vấn, dịch vụ thực hiện các TTHC

Xuất phát từ sự hiểu biết của các đối tượng về TTHC, quy định hành chính và sự phát triển dịch vụ tư vấn, giúp thực hiện TTHC nên ở nội dung này có sự phân hóa rất rõ theo các đối tượng được hỏi.

Qua khảo sát cho thấy, đa số cá nhân, tổ chức khi được hỏi đều cho biết họ hạn chế nhờ ‘‘người quen biết” trong cơ quan hành chính nhà nước khi thực hiện TTHC, lý giải cho điều này có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng cũng cho thấy vấn đề xu hướng ‘‘thân thiện” của cá nhân, tổ chức trực tiếp giải quyết TTHC và hiệu quả của hoạt động niêm yết, công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và hẹn trả kết quả trên địa bàn huyện Văn Giang, TTHC trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn huyện.

2.2.3.5. Việc quy định quy trình giải quyết TTHC

Khảo sát vấn đề này ở ba đối tượng khác nhau nên ý kiến của các đối tượng có sự khác biệt, xuất phát từ thực tế thực hiện TTHC của các đối tượng.

Điều này phản ánh hệ thống pháp luật liên quan đến quy định TTHC hiện nay đang tồn tại rất nhiều hạn chế, nhất là đối với những quy định về TTHC nói chung và TTHC ở những lĩnh vực liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nói riêng. Do đó, cần có những giải pháp cải cách liên quan đến quy trình thực hiện TTHC nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn cho cả đối tượng thực hiện TTHC nhất là doanh nghiệp và đối tượng tiếp nhận và giải quyết TTHC.

2.2.3.6. Những khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình thực hiện TTHC

Hầu hết các đối tượng trên cho rằng khó khăn cơ bản ở khâu chuẩn bị hồ sơ và khâu sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của cán bộ, công chức nhà nước.

Từ kết quả khảo sát phía đại diện cơ quan hành chính nhà nước trên cho thấy khâu khó khăn chủ yếu trong quá trình thực hiện TTHC là tìm hiểu thông tin và chuẩn bị hồ sơ, lý giải cho vấn đề này là việc tiếp cận thông tin và chuẩn bị hồ sơ TTHC còn nhiều vướng mắc bất cập do trình độ nhận thức về quy định pháp luật của các đối tượng thực hiện TTHC còn thấp, bên cạnh đó quy định của pháp luật vẫn còn những điểm rườm rà, bất hợp lý về giấy tờ, hồ sơ TTHC.

2.2.3.7. Mức độ đơn giản, dễ kê khai của hồ sơ thực hiện TTHC

Ở nội dung này khảo sát ở ba nhóm đối tượng khác nhau nhưng kết quả cho thấy có sự tương đồng rất lớn trong các phương án lựa chọn trả lời, đa số đều cho rằng việc kê khai hồ sơ đơn giản, dễ kê khai.

2.2.3.8. Các quy định về yêu cầu, điều kiện trong thực hiện TTHC mang tính chất ‘‘đánh đố’’

Cơ bản các đối tượng được điều tra, khảo sát đều cho rằng không có những yêu cầu, điều kiện mang tính chất ‘‘đánh đố’’ trong thực hiện TTHC.

2.2.3.9. Việc đối chiếu bản gốc, bản sao giấy tờ liên quan đến TTHC

Qua kết quả trên cho thấy đa phần cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện TTHC nộp bản phô tô giấy tờ kèm theo bản gốc để đối chiếu đã không bị từ chối. Về vấn đề này pháp luật đã có quy định rõ ràng buộc cán bộ, công chức tại các cơ quan nhà nước phải tiếp nhận hồ sơ theo quy định, tuy nhiên vẫn còn một số nhỏ cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC nộp bản phô tô giấy tờ kèm theo bản gốc để đối chiếu nhưng bị từ chối, lý giải cho điều này có thể kể đến một số nguyên nhân sau: thứ nhất, do yêu cầu của một số lĩnh vực đặc thù có quy định bắt buộc giấy tờ nộp phải được công chứng hoặc chứng thực; thứ hai, do trình độ thẩm định văn bản gốc của công chức tiếp nhận hồ sơ còn hạn chế, do đó để tránh rủi ro về nghiệp vụ nên yêu cầu có bản công chứng hoặc chứng thực, bên cạnh đó một số công chức có biểu hiện sách nhiễu gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức một cách trái quy định của pháp luật.

2.2.3.10. Việc giao, nhận giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết TTHC

Về nội dung này, qua khảo sát có hai luồng thông tin mang tính chất trái chiều rõ rệt giữa phía cá nhân và doanh nghiệp thực hiện TTHC. Doanh nghiệp đa số cho rằng không nhận được giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả theo quy định. Về phía nhận định của cơ quan hành chính nhà nước (cán bộ, công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC): hầu hết cho rằng có giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo quy định. Theo điều tra công chức tiếp nhận hồ sơ cấp huyện và cấp xã không có giấy hẹn lý giải đối với những TTHC có thời hạn giải quyết trong ngày lấy kết quả ngay thì không có giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, tuy nhiên bên cạnh đó tình trạng không giao giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho đối tượng thực hiện TTHC diễn ra khá nhiều tại cơ quan nhà nước đối với những TTHC có thời hạn giải quyết từ 3 ngày trở lên. Điều này cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận không nhỏ công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC hiện nay còn rất hạn chế.

2.2.3.11. Thái độ phục vụ và năng lực chuyên môn của cán bộ, công chức khi giải quyết TTHC

Khảo sát về nhận định về thái độ giao tiếp lịch sự, đúng mực của cán bộ, công chức khi giải quyết TTHC.

Kết quả khảo sát cho thấy đa phần các đối tượng thực hiện TTHC đánh giá về thái độ phục vụ và năng lực chuyên môn của cán bộ, công chức khi giải quyết TTHC ở mức độ trung bình. Điều này cho thấy chất lượng cũng như thái độ phục vụ của cán bộ, công chức khi giải quyết TTHC cần phải được chú trọng nâng lên.

2.2.3.12. Việc chấp hành quy định về thành phần hồ sơ trong giải quyết TTHC

Ở nội dung này, khảo sát ở ba đối tượng khác nhau kết quả cho thấy có sự tương đồng trong các phương án được lựa chọn trả lời, đa số cho rằng không bị yêu cầu và không yêu cầu cung cấp thêm giấy tờ. Mặc dù vậy, vẫn đang tồn tại việc yêu cầu cung cấp thêm giấy tờ từ phía công chức cơ quan nhà nước.

Khảo sát việc yêu cầu thêm giấy tờ từ phía công chức cơ quan hành chính nhà nước vẫn đang tồn tại.

2.2.3.13. Về thời hạn giải quyết TTHC

Vẫn còn tồn tại thời hạn giải quyết TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước không được đảm bảo theo thông tin thu thập được từ phía cá nhân và người đại diện doanh nghiệp. Điều này làm ảnh hưởng, gây khó khăn cho

họ khi họ cần thực hiện TTHC liên quan khác hoặc các giao dịch dân sự cần thiết khác.

Về nội dung này, khảo sát về phía cơ quan hành chính nhà nước (cán bộ, công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC) có quan điểm ngược lại. Có thể đánh giá việc trả kết quả chậm muộn thực tế vẫn đang diễn ra trên địa bàn huyện Văn Giang, lý giải cho vấn đề này nguyên nhân chủ yếu được cho là sự quá tải trong giải quyết TTHC.

2.2.3.14. Việc thu, nộp phí, lệ phí ngoài quy định

Mặc dù các thông tin tiếp nhận được từ các đối tượng đa số cho rằng không có tình trạng nộp thêm hoặc thu thêm phí, lệ phí ngoài quy định trong quá trình thực hiện TTHC, nhưng qua điều tra thực tế thì cho rằng đó là chi phí ‘‘cảm ơn” sau khi nhận kết quả giải quyết TTHC.

2.2.4. Về xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính

UBND huyện Văn Giang và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn đã thực hiện niêm yết địa chỉ cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

Trong các kỳ báo cáo, UBND huyện cũng như UBND các xã, thị trấn trên địa bàn không nhận được đề nghị xử lý phản ánh, kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

Kết quả thông tin thu thập được cho thấy đa số cá nhân và doanh nghiệp (người đại diện doanh nghiệp) không biết mình có quyền phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, từ đó có thể thấy mức độ hiểu biết của cá nhân, tổ chức về quyền được phản ánh, kiến nghị là rất hạn chế, lý giải chủ yếu là do nhận thức pháp luật của từng đối tượng.

2.2.5. Về hoạt động truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của hoạt động kiểm soát TTHC. Thông tin rộng rãi về kết quả hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đảm bảo cho cá nhân, tổ chức tham gia giám sát thực hiện TTHC. Huy động mọi nguồn lực tham gia vào hoạt động kiểm soát TTHC nói riêng, cải cách TTHC nói chung.

2.2.6. Nội dung khác

2.2.6.1. Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc hoạt động kiểm soát TTHC

Ngay khi Nghị định số 63/2010/NĐ-CP có hiệu lực, UBND huyện

thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện; Phòng Tư pháp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cũng đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc, hướng dẫn để triển khai có hiệu quả công tác này.

Có thể thấy chất lượng của các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác kiểm soát TTHC ở mức khá và hầu hết đều ban hành đều kịp thời. Đây cũng là yếu tố góp phần mang lại hiệu quả kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện Văn Giang.

2.2.6.2. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện giải quyết TTHC

Qua khảo sát trên cho thấy ở những đối tượng khảo sát khác nhau nhưng quan điểm đánh giá tương đối đồng nhất về chất lượng chuyên môn cũng như thái độ phục vụ của đội ngũ công chức thực hiện TTHC.

Kết quả cho thấy việc hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC hiện nay tần suất vẫn còn thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đề ra.

2.2.6.3. Trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước đối với công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC

Theo kết quả khảo sát ở những phần trên về lãnh đạo quản lý UBND cấp huyện, xã cho thấy hoạt động quản lý, đánh giá cán bộ, công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC của người đứng đầu cơ quan hành chính chưa sát với thực tế. Người đứng đầu cơ quan chưa quan tâm, chú trọng đến hoạt động kiểm soát hành chính. Một số địa phương vẫn chưa dành kinh phí cho hoạt động này.

2.2.6.4. Thực trạng thiết lập, sử dụng cán bộ, công chức dầu mối kiểm soát thủ tục hành chính

UBND huyện Văn Giang đã rà soát lại cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đã ban hành 5 Quyết định thay đổi đối với 5 cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã. Đã thực hiện chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC cấp huyện và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC cấp xã theo quy định.

Theo khảo sát cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC cấp xã của một số xã, thị trấn trên địa bàn huyện chưa thực hiện chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tại xã. Điều này thể hiện sự chưa quan tâm đến hoạt động kiểm soát TTHC tại địa phương là một trong những nguyên nhân không phát huy được hiệu quả hoạt động của

cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Văn Giang.

2.3. Đánh giá việc thực hiện kiểm soát TTHC

2.3.1. Ưu điểm và nguyên nhân

Một là, đã ban hành những văn bản pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kiểm soát TTHC.

Ba là, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức thực hiện TTHC tốt hơn.

Bốn là, đã làm cho người dân tương đối hài lòng.

Năm là, kiểm soát TTHC góp phần cải cách hành chính, cải cách TTHC.

2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc thực hiện kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện Văn Giang trong những năm qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế do nhiều nguyên nhân, cả chủ quan và khách quan. Cụ thể:

Một là, việc niêm yết, công khai TTHC chưa được đầy đủ, chưa thường xuyên cập nhật những công bố TTHC mới theo quyết định của UBND tỉnh.

Hai là, Chủ tịch cấp xã thuộc huyện chưa thực sự quan tâm đến việc thực hiện kiểm soát TTHC nói riêng, TTHC nói chung, nên hoạt động này chưa được thuận lợi

Ba là, năng lực của cán bộ, công chức thực hiện kiểm soát TTHC còn hạn chế.

Bốn là, hạ tầng công nghệ thông tin chưa được đầu tư đúng mức; việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu cơ sở quốc gia về TTHC hiệu quả còn thấp. Bên cạnh đó, tình trạng cán bộ, công chức chưa thành thạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết công việc còn khá phổ biến. Người dân cũng vậy, không phải ai cũng có khả năng tiếp cận và biết truy cập mạng internet để tra cứu trước TTHC khi có nhu cầu.

Chương 3
PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG VIỆC THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Từ kết quả nghiên cứu lý luận tại Chương 1 và thực tiễn tại Chương 2 Luận văn, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc kiểm soát TTHC cũng như hoạt động cải cách TTHC, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh,

giải phóng nguồn lực xã hội, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của huyện Văn Giang nói riêng và của đất nước nói chung, thời gian tới, tác giả luận văn đưa ra một số phương hướng và giải pháp tăng cường việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính mang tính cụ thể tại huyện Văn Giang:

3.1. Phương hướng

3.1.1. Xây dựng hệ thống văn bản pháp luật chỉ đạo, điều hành của huyện Văn Giang về kiểm soát thủ tục hành chính

3.1.2. Về nhân sự

3.1.3. Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo trong huyện Văn Giang về hoạt động này

3.2. Giải pháp

3.2.1. Giải pháp chung

Cần hoàn thiện các quy định của pháp luật về kiểm soát TTHC.

3.2.2. Giải pháp cụ thể huyện Văn Giang

Như đã phân tích ở Chương 2 về thực trạng việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND huyện Văn Giang đã thấy được những hạn chế và nguyên nhân, tác giả luận văn đưa ra một số giải pháp cụ thể đối với huyện Văn Giang như sau:

3.2.2.1. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền huyện

3.2.2.2. Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan hành chính nhà nước

3.2.2.3. Bồi dưỡng, tập huấn

3.2.2.4. Cơ sở vật chất, khoa học công nghệ

3.2.2.5. Đẩy mạnh truyền thông hỗ trợ việc thực hiện kiểm soát TTHC

3.2.2.6. Thiết lập lại bộ máy kiểm soát TTHC

KẾT LUẬN

Qua nghiên cứu đề tài luận văn ‘‘Kiểm soát thủ tục hành chính – qua thực tiễn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên” thấy được kiểm soát thủ tục hành chính là nhiệm vụ quan trọng trong việc đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính của nhà nước ta. Hướng đến xây dựng một nhà nước kiến tạo, với nền hành chính phục vụ nhân dân, bảo đảm quyền con người, hiệu lực, hiệu quả của pháp luật, tăng cường năng lực và trình độ quản lý nhà nước bằng pháp luật, đưa pháp luật đến gần hơn với đời sống nhân dân, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy nền kinh tế - xã hội huyện Văn Giang nói riêng và cả nước nói chung.

Đề tài luận văn là vấn đề khá mới mẻ trong nghiên cứu lý luận cũng như thực tiễn, nhưng cũng đã khái quát được nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động Kiểm soát TTHC trong công cuộc cải cách TTHC, cải cách hành chính quốc gia. Về mặt lý luận, đề tài đã phân tích khái niệm, nội dung của kiểm soát TTHC, và đặt ra những yêu cầu, sự cần thiết và học hỏi kinh nghiệm một số nước trên thế giới về kiểm soát TTHC. Về mặt thực tiễn, kiểm soát TTHC được thực hiện trên địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã cho chúng ta cái nhìn tổng thể về những kết quả đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại kể từ khi thực hiện những quy định về kiểm soát TTHC. Trên cơ sở đó luận văn đưa ra những phương hướng, giải pháp để tăng cường hơn nữa kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện Văn Giang nói riêng và 10 huyện, thành phố trên địa tỉnh Hưng Yên nói chung.

Đề tài luận văn sẽ là tài liệu tham khảo cho cán bộ, công chức thực hiện kiểm soát TTHC ở huyện Văn Giang nói riêng và các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung để tìm hiểu lý luận cũng như thực tiễn về nhiệm vụ kiểm soát TTHC.